

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 35/2019/HSST

Ngày: 20/9/2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

***TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU***

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Xuân Thu.*

*Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Lâm; Bà Lâm Thị Hoa.*

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lò Văn Som - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên*

Ngày 20/9/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/HSST, ngày 03/9/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/HSST- QĐ ngày 06/9/2019 đối với bị cáo:

**Vàng A Ch** - sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Vàng A Th (đã chết); Con bà: Thào Thị M – sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 10 anh, chị, em; bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Sùng Thị M – sinh năm 1979; Bị cáo có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 15 giờ 00 phút ngày 01/6/2019, tạm giam từ ngày 10/6/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. *( bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

*Những người làm chứng:*

1. Lìm Văn T - sinh năm 1982.

Trú tại: Bản M, xã C, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Nguyễn Văn Ch – sinh năm 1988.

Trú tại: CT 2, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

*( Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 01/6/2019, Vàng A Ch, sinh năm: 1979, trú tại Bản T, xã H, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên chơi thì gặp Nguyễn Văn Ch, sinh năm: 1988, trú tại CT 2, xã T, huyện Than Uyên và Lìm Văn T, sinh năm: 1982, trú tại Bản M, xã C, huyện Than Uyên. Qua nói chuyện, Ch, T nhờ Ch đi tìm mua Heroine để sử dụng và sẽ trả công cho Ch bằng tiền, Ch đồng ý. Lìm Văn T đưa cho Ch số tiền 120.000 đồng (*T nói trong đó có 100.000 đồng để mua Heroine, 20.000 đồng trả công*), ngay sau đó Nguyễn Văn Ch cũng đưa cho Ch số tiền 126.000 đồng (*trong đó 100.000 đồng để mua Heroine, 26.000 đồng trả công cho Ch*). Vàng A Ch nhận tổng số tiền 246.000 đồng (*có 200.000 đồng tiền mua Heroine; 46.000 đồng tiền công*) rồi đi sâu vào trong bản Noong Thăng thì Ch gặp một người đàn ông không rõ lai lịch giới thiệu tên “Cở”, Ch đưa cho Cở số tiền 200.000 đồng để hỏi mua Heroine, “Cở” bảo Ch cho “Cở” tiền để mua mì tôm ăn thì Ch đưa thêm cho Cở số tiền 6000 đồng. Cở nhận tổng số tiền 206.000 đồng đi một lúc sau quay lại đưa cho Ch 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa 02 gói Heroine. Vàng A Ch nhận Heroine mở ra cầu một ít trong gói nhỏ Heroine giữ trong lòng bàn tay mục đích để Ch sử dụng. Sau đó, Ch gói Heroine lại bằng mảnh nilon màu hồng quay lại đưa cho T, Ch mỗi người một gói. Lìm Văn T chê gói Heroine của T ít nên Ch đã đưa số Heroine Ch cất giấu cho T. Mua được Heroine, T và Ch mang đi sử dụng hết 01 gói Heroine của T. Gói Heroine còn lại, Ch cất giấu trong túi quần bên phải, mục đích mang về cùng T sử dụng. Hồi 13 giờ 40 phút ngày 01/6/2019, tại bản Mường 3, xã Mường Than, huyện Than Uyên, Công an huyện Than Uyên bắt quả tang hành vi vi phạm hành Ch đối với Lìm Văn T và Nguyễn Văn Ch tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine. Căn cứ lời khai của Ch và T, cùng ngày Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt người bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vàng A Ch về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ của Vàng A Ch số tiền 90.000 đồng, Ch khai trong đó có 40.000 đồng tiền bán Heroine cho Lìm Văn T, Nguyễn Văn Ch mà có.

Tại Cơ quan điều tra, Vàng A Ch đã tự thú thêm về hành vi phạm tội: Khoảng 15 giờ ngày 31/5/2019, Ch đang ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than thì gặp Nguyễn Văn Ch và Lìm Văn T. Tại bản Noong Thăng, Ch và T nhờ Ch đi mua Heroine và sẽ trả công cho Ch bằng tiền. Vàng A Ch đồng ý, Lìm Văn T và Nguyễn Văn Ch mỗi người đưa cho Ch số tiền 120.000 đồng được tổng số tiền 240.000 đồng (*có 200.000 đồng mua Heroine; 40.000 đồng tiền công*). Vàng A Ch nhận tiền rồi đi vào trong bản Noong Thăng tìm mua Heroine thì gặp và mua của Cở 02 gói Heroine với giá 220.000 đồng. Mua được Heroine, Ch quay lại đưa cho T và Ch mỗi người 01 gói. Số Heroine mua được, T và Ch mang đi sử dụng hết. Đối với số tiền 20.000 đồng do bán Heroine mà có Ch đã tiêu sài cá nhân. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã T hành cho Vàng A Ch nhận dạng, đối chất với những người làm chứng Lìm Văn T, Nguyễn Văn Ch lời khai của Ch phù hợp với lời khai của Ch, T.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Vàng A Ch đã thành khẩn khai nhận và tự thú về hành vi phạm tội mà Ch thực hiện ngày 31/5/2019; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướngCh phủ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

#### **Đối với vật chứng của vụ án:**

- Ngày 03/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã T hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật gửi giám định đối với số chất bột khô, màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Ch, Lì Văn T. Tại bản Kết luận giám định số **255** ngày 08/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Ch, Lì Văn T gửi giám định là ma túy, loại: Heroine** (không hoàn lại đối tượng giám định). *(BL 53 Kết luận giám định)*.

- Đối với số tiền 90.000 đồng thu giữ của Vàng A Ch, tại bản Kết luận giám định số **249** ngày 05/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận đều là tiền thật. *(BL 52 Kết luận giám định)*.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: Số tiền 90.000 đồng thu giữ của Vàng A Ch, 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Ch, Lì Văn T, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT- VKS, ngày 02/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng A Ch về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A Ch phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Vàng A Ch đã thành khẩn khai nhận và tự thú về hành vi phạm tội mà Ch thực hiện ngày 31/5/2019; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướngCh phủ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt đề nghị: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A Ch từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm công việc nghề nghiệp gì.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Vàng A Ch là dân tộc sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội tự tu dưỡng rèn luyện mình thành người công dân tốt và xin miễn toàn bộ án phí sơ thẩm.**

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vàng A Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố, một lần nữa khẳng định: Trong các ngày 31/5, 01/6/2019, tại bản Noong Thặng xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Vàng A Ch đã hai lần thực hiện hành vi mua trái phép bốn gói Heroine với giá 426.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Mua được Heroine, Vàng A Ch đã 02 lần thực hiện hành vi cùng lúc bán trái phép Heroine cho 02 người là Nguyễn Văn Ch, Lì Văn T bốn gói Heroine với giá 486.000 đồng, Vàng A Ch hưởng lợi bấtCh số tiền 60.000 đồng. Ngày 01/6/2019, Sau khi mua được Heroine của Ch,Ch, T sử dụng hết một gói, gói Heroine còn lại 0,03 gamCh, T mang về đến bản Mường 3, xã Mường Than thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang, lập biên bản vi phạm hànhCh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã T hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vàng A Ch, tạm giữ số tiền 90.000 đồng

Hành vi của bị cáo Vàng A Ch thực hiện đã cấu thành tội "*Mua Bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đó là: "*Phạm tội 02 lần trở lên*" và "*Đối với 02 người trở lên.*" Như

vậy bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo thấy rằng: Bị cáo có đủ các điều kiện để nhận biết hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thu lời mà không phải mất nhiều mồ hôi công sức nên bị cáo bất chấp sự nghiêm cấm, coi thường kỷ cương pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Xét hành vi phạm tội của Vàng A Ch thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp gieo mầm họa (*cái chết trắng*) cho cộng đồng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian, tu dưỡng rèn luyện mình thành một công dân có ích cho xã hội và cũng để dẫn đê phòng ngừa tội phạm chung. Song quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự thú nhận về hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, hoàn cảnh kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Vàng A Ch khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Ch, Lì Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,03 gam Heroine và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét hành vi của Ch, T chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành Ch là đúng quy định.

Về vật chứng: gồm có số tiền 90.000 đồng thu giữ của Vàng A Ch, 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lì Văn T và Nguyễn Văn Ch. Xét thấy trong số tiền này có 60.000đ do bị cáo Vàng A Ch thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần truy, tịch thu sung ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại là 30.000đ là tiền thu nhập hợp pháp cần trả lại cho bị cáo. Đối với mảnh nilon là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Xét thấy bị cáo Vàng A Ch là dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vàng A Ch phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**1. Về hình phạt:** Căn cứ các điểm b,c khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Vàng A Ch 06 (sáu)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ từ hồi 15 giờ 00 phút ngày 01/6/2019.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy một mảnh nilon màu hồng. (*thu giữ của Lâm Văn T; Nguyễn Văn Ch*)

- Tuyên truy thu, tịch thu 60.000đ (*sáu mươi ngàn đồng*) sung ngân sách Nhà nước. (*thu giữ của Vàng A Ch*)

- Tuyên trả lại cho Vàng A Ch số tiền 30.000đ (*ba mươi ngàn đồng*).

*Toàn bộ tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự được lập ngày 03/9/2019.*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A Ch.

Báo cho bị cáo biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu /.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh 1.
- VKS Tỉnh, huyện 2.
- THA dân sự 1.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- CA- Trại giam2.
- THA PT1.
- Bị cáo1.
- Sở Tư pháp1.
- Lưu HS - TA 3.

**Lường Xuân Thu**